

TÌM CỐT NGƯỜI ÂM - HIỆN TƯỢNG TÌM MỘ BẰNG NGOẠI CẢM QUA LĂNG KÍNH BÁO CHÍ THỜI ĐỔI MỚI

NGUYỄN ANH TUẤN

Mồ mà là nỗi bận tâm lớn của người Việt Nam: “Sinh hữu gia cư - tử hữu địa táng”, “Sống về mồ về mả, không sống về cả bát cơm”. Dường như mỗi quan tâm này trở nên rõ rệt hơn trong thời kỳ chuyển đổi sang nền kinh tế thị trường (Hoàng Bá Thịnh, 2007, tr. 18). Từ cuối thập kỷ 80 đến nay, người ta chứng kiến sự xuất hiện của nhiều nhà ngoại cảm tìm mộ. Theo thống kê, cả nước hiện có khoảng một trăm người như vậy (Lê Mai Dung, 2007, tr. 6). Hàng vạn người đã tìm gặp nhà ngoại cảm để nhờ tìm hài cốt những người thân quá cố của họ.

Báo chí sớm phản ánh vấn đề này từ nửa cuối thập kỷ 80. Hơn hai thập kỷ qua, nó được đề cập trên nhiều tờ báo; từ năm 2000 đến nay, có thêm sự tham gia của báo điện tử, tạo ra những cuộc tranh luận sôi nổi (vào các năm: 1997, 2000, 2001, 2006, 2007, 2008...). Bài viết này đặt vấn đề tìm hiểu hiện tượng tìm mộ bằng ngoại cảm được nhìn nhận như thế nào qua lăng kính báo chí trong tương quan với những đổi thay ở Việt Nam trong thời kỳ Đổi mới (từ 1986 đến nay). Nguồn tư liệu sử dụng để phân tích trong bài viết này giới hạn ở báo in truyền thống và báo điện tử qua một số bài báo điển hình.

1. *Tìm cốt người âm*¹ có cơ sở là niềm tin vào sự tồn tại của các linh hồn ở thế

¹ Cụm từ “tìm cốt người âm” được sử dụng trong bài viết tương đương với thuật ngữ “tìm mộ (hài cốt thất lạc) bằng ngoại cảm”, “tìm cốt”. Nó thường được những người đi tìm mộ bằng ngoại cảm đề cập trong câu chuyện của họ. Vì vậy, tôi sử dụng thuật ngữ này như là một sự diễn đạt hình ảnh về vấn đề này.

giới bên kia - vốn tồn tại từ lâu trong văn hóa Việt Nam. Công việc tìm hài cốt thất lạc (hay cốt của người âm) này được tiến hành thông qua khả năng đặc biệt thu nhận thông tin về người quá cố và thế giới bên kia để tìm hài cốt thất lạc gắn với vai trò của một nhóm người được gọi là các nhà ngoại cảm. Những kiểm nghiệm khoa học cho biết bản thân nhà ngoại cảm không có chỉ số nào bất bình thường hay nói cách khác: họ là người bình thường. Một kiểm nghiệm do Viện Khoa học Việt Nam thực hiện đã không tìm ra được bất cứ chỉ báo bất thường nào ở chị H., một trong các nhà ngoại cảm nổi tiếng nhất Việt Nam hiện nay (Trung tâm Nghiên cứu tiềm năng con người (TTNCTNCN), 2001, tr. 20-22). Tuy nhiên, nhà ngoại cảm có khả năng “nói chuyện với người âm”, “nghe được tiếng người âm” hay “giao thoa được với vong linh”. Họ không ấn chứng được sự bất thường về thể chất trước khoa học nhưng có khả năng, đảm nhiệm công việc khác thường: *tìm cốt người âm*.

Hai thập kỷ qua, hiện tượng này trở thành một vấn đề đáng chú ý, thu hút sự quan tâm của dư luận, các nhà nghiên cứu, nhà quản lý, báo chí và giới truyền thông. Chưa có thống kê chính thức về số người tìm đến với ngoại cảm *tìm cốt người âm* nhưng người ta cho rằng con số có thể lên tới hàng vạn hoặc hàng chục vạn người (Nguyễn Chu Phác, Hàn Thụy Vũ, 2007, tr. 7; Liên hiệp Khoa học công nghệ tin học ứng dụng, Viện Khoa học hình sự, Trung tâm Bảo trợ văn

hóa kỹ thuật truyền thống, 2001, tr. 4; Bộ môn Cận tâm lý, 2000, tr. 9). Thực tế, số khách hàng *tìm cốt người âm* có thể lớn hơn thế nhiều.

Mỗi nhà ngoại cảm có cách thức *tìm cốt người âm* riêng, nhưng nhìn chung quá trình này, về cơ bản, gồm hai giai đoạn: cung cấp thông tin và *tìm cốt người âm* trên thực địa. Điểm khác biệt chủ yếu nằm trong giai đoạn thứ hai nhưng không hiếm nhà ngoại cảm có duy nhất một cách làm việc. Ngoại cảm tìm mộ hai thập kỷ qua đã khơi gợi trí tưởng tượng vượt ra ngoài giới hạn thông thường của con người. Nó tạo ra những huyền thoại của thời hiện đại, không thể hình dung nổi với hàng trăm câu chuyện điển hình về khả năng bí ẩn của con người mà khoa học chưa có câu trả lời, gọi là “giao thoa với linh hồn”. Đây chính là điểm cốt lõi tạo nên sức hấp dẫn của hiện tượng này đối với dư luận.

2. Nửa cuối thập kỷ 80 trước sự xuất hiện của một số ngoại cảm tìm mộ, báo chí đã vào cuộc. Từ đó đến nay, vấn đề này được đề cập trên nhiều tờ báo như: Văn nghệ quân đội, Nhà báo và công luận, Cựu chiến binh, Tiền Phong, Thế giới mới, Kiến thức ngày nay, Hải Dương, An ninh Hải phòng, Công an nhân dân, An ninh thủ đô, An ninh thế giới, Hà Nội Mới, Lao động... Các bài viết có thể được đăng tải rải rác hoặc liên tục nhiều kỳ, tạo ra nhiều đợt sóng tranh luận lớn (vào các năm: 1997, 2000, 2001, 2007...). Mới đây (năm 2007), một cuộc tranh luận chưa từng có về ngoại cảm tìm mộ nổ ra trên hai tờ báo An ninh thủ đô và báo điện tử Vietimes (www.vietimes.com.vn). Các tranh biện báo chí đối với *tìm cốt người âm*, nhìn chung, chia thành hai xu hướng trái ngược nhau: ủng hộ và phê phán.

Về nội dung, báo chí tập trung vào bốn điểm chính sau: 1) Khách hàng và nhà ngoại cảm; 2) Giao thoa với vong: tài năng hay trò bịp về sự tồn tại của linh hồn?; 3) Tác dụng hay tác hại; và 4) Ngoại cảm và giả ngoại cảm.

Thập kỷ 90, phần lớn tác giả các bài báo về vấn đề này có quan điểm phủ định ngoại cảm, xem khách hàng của ngoại cảm tìm mộ được miêu tả trong một nghiên cứu khác, như là những người nhẹ dạ cả tin, thiếu hiểu biết. Còn những người ủng hộ thì lọc chọn ra những khách hàng có địa vị, danh tiếng và học thức cao trong xã hội, sử dụng câu chuyện *tìm cốt người âm* của họ để chứng minh điều ngược lại. Nhưng từ sau cuộc tranh luận báo chí năm 2007, cách nhìn nhận về khách hàng *tìm cốt người âm* có nhiều thay đổi theo hướng tích cực hơn. Trong tranh luận, các bài báo nhìn nhận khách hàng với sự trung tính như là điều cần thiết để thu được nhiều hơn cảm tình của người đọc và tăng tính khách quan cho bài báo. Cách làm này đều thấy ở cả hai loại báo chí có quan điểm ủng hộ và phê phán, nhưng nổi trội hơn ở báo chí phê phán ngoại cảm tìm mộ (Đỗ Kiên Cường, 2007; Trần Quang Đại, 2007; Hoài Giang, 2007; Nhóm phóng viên Vietimes, 2007).

Các nhà ngoại cảm thường được miêu tả khá đầy đủ thông tin về nhân thân (giới, tuổi, nghề nghiệp trước đây, trình độ, tình trạng hôn nhân), nhưng đặc biệt được khắc họa rõ về cách thức trở thành nhà ngoại cảm và sự xác thực của năng lực ngoại cảm. Thập kỷ 90, báo chí thường lấy đặc điểm nhân thân để nhấn mạnh hoặc phê phán năng lực của nhà ngoại cảm (Nhóm phóng viên chính trị xã hội, 1997, tr. 1, 4; Ban CT-VX, 1997.

tr. 1-3; Phạm Quang Đầu, 1997, tr. 14-17). Từ sau năm 2007, yếu tố nhân thân được các nghiên cứu khoa học xác định là không có liên quan tới năng lực ngoại cảm nên những thông tin nhân thân chỉ giữ vai trò cung cấp thông tin về nhà ngoại cảm.

Tâm điểm tranh biện của báo chí về ngoại cảm là khả năng giao thoa với vong linh của nhà ngoại cảm. Nếu trong thập kỷ 90 các tác giả có quan điểm ủng hộ ngoại cảm mới chỉ đặt câu hỏi về khả năng giao thoa với vong linh của nhà ngoại cảm (Phạm Quang Đầu, 1997, tr. 14-17; Phạm Thùy Hương, 1997, tr. 16-17...) thì từ sau 2000, họ khẳng định thay vì đặt câu hỏi. Cơ sở để họ khẳng định quan điểm này là kết quả nghiên cứu của một số tổ chức nghiên cứu về ngoại cảm [Bộ môn Cận tâm lý (thuộc Trung tâm Nghiên cứu tiềm năng con người), Trung tâm Bảo trợ văn hóa truyền thống (Hội Khoa học lịch sử Việt Nam), Viện Khoa học hình sự (Bộ công an), Liên hiệp Khoa học công nghệ tin học ứng dụng (Liên hiệp Hội khoa học kỹ thuật Việt Nam)]. Nhưng đáng chú ý hơn, một số tác giả dựa vào bằng chứng xét nghiệm ADN muốn khẳng định sự tồn tại của linh hồn và kêu gọi xem nhà ngoại cảm là tài sản quốc gia (Lê Mai Dung, 2007; Phạm Ngọc Dương, 2007; Đinh Kiều Nguyên, 2001; Hoàng Anh Sướng, 2007; T.V., 2007...).

Về phía những người phê phán ngoại cảm, từ cuối thập kỷ 80 đến năm 2000, họ đi từ ý muốn phủ định ngoại cảm như là hiện tượng mê tín dị đoan, hay một trò lừa bịp trái pháp luật (Ban CT-VX, 1997, tr. 1, 3; Tùng Đệ, 1997, tr. 8; Xuân Nguyên, 1997, tr. 1; Nhóm phóng viên chính trị xã hội, 1997, tr. 1, 4; P.V., 1997, tr. 1, 8; P.V.,

2000a, tr. 1, 4, 5; P.V., 2000b, tr. 1; Đào Nguyên Lan, 2000) đến chỗ thừa nhận khả năng ngoại cảm tìm mộ nhưng không chấp nhận sự tồn tại của linh hồn và chuyện “giao thoa với vong linh” (Đỗ Kiên Cường, 2007a; Khải Thiên, 2007; Trần Quang Đại, 2007; Phạm Hữu Hạnh, 2007; Nhóm phóng viên Vietimes, 2007). Họ cho điều đó không phù hợp với nền tảng khoa học hiện đại và tìm kiếm một cách giải thích vấn đề mới, duy vật hơn, gọi là thuyết bức xạ tàn dư. Theo đó, ngoại cảm tìm mộ là việc đọc thông tin chứa trong một dạng vật chất (bức xạ tàn dư) từ suy nghĩ của người chết (Đỗ Kiên Cường, 2000, tr. 34-44, 156-170; Phạm Quang Bình, 2005, tr. 58-63).

Tác dụng và tác hại của ngoại cảm tìm mộ là chủ đề được hầu hết các bài báo nhắc tới từ những năm 1990 đến nay. Trong đó, những tác giả có quan điểm ủng hộ ngoại cảm có động thái nhấn mạnh trị liệu tâm lý, nỗi đau mất mát người thân của hàng vạn người để nêu lên tác dụng thực tế của ngoại cảm và thể hiện quan điểm coi các nhà ngoại cảm là tài sản vô giá của quốc gia. Ngược lại, những người theo khuynh hướng phản đối ngoại cảm tìm mộ thì nhấn mạnh các yếu tố tiêu cực của hiện tượng này như: hành nghề trái phép, vi phạm pháp luật, lừa đảo, mất an ninh trật tự trị an, mất mát tiền của, gia tăng vấn nạn mê tín dị đoan, không có đạo đức... Từ những năm 2006 và 2007, họ chỉ tập trung phê phán các nhà ngoại cảm giả danh, không phải ngoại cảm tìm mộ nói chung (Khắc Hiển, 2006; Đỗ Kiên Cường, 2007a, 2007b; Trần Quang Đại, 2007; Phạm Hữu Hạnh, 2007; Nhóm phóng viên Vietimes, 2007).

Những người có khuynh hướng ủng hộ ngoại cảm tìm cách thông tin ngày càng nhiều các câu chuyện tìm mộ của những người từng có vai trò, địa vị trong xã hội, chứng minh tài năng của nhà ngoại cảm và sự tồn tại của linh hồn. Những người đối lập tìm cách vạch trần “các nhà ngoại cảm giả danh”. Họ không giấu giếm mục đích muốn khai tử các nhà ngoại cảm giả danh. Sau khi nhận được sự đồng tình ủng hộ của dư luận, họ kết thúc loạt bài trên thời báo điện tử Vietimes bằng cách gửi lời thách thức giới ngoại cảm Việt Nam hãy khẳng định tài năng bằng những thí nghiệm có kiểm soát tiêu chuẩn quốc tế (tại Mỹ) để được vinh danh cùng số tiền thưởng không lồ 50 triệu USD (Việt Tiên, 2007).

Một điểm đáng chú ý nữa là hiện nay báo chí phản ánh ngoại cảm và giả ngoại cảm đều sử dụng kết quả của các chương trình nghiên cứu và đội ngũ chuyên gia trong lĩnh vực này. Những người theo khuynh hướng ủng hộ ngoại cảm nỗ lực tuyên truyền, lấy kết luận nghiên cứu của các chương trình làm cơ sở cho bài viết như là một sự bảo đảm quan trọng. Còn các bài báo không chia sẻ quan điểm trên, ngoài việc đưa thông tin nhằm lật tẩy các nhà ngoại cảm giả danh, còn chất vấn độ tin cậy và phương pháp nghiên cứu của các chương trình khảo nghiệm ngoại cảm tìm mộ.

“Không ai trong nhóm tác giả có kiến thức cần thiết về ngoại cảm. Vì đội ngũ nghiên cứu này thiếu kiến thức chuyên ngành (ngoại cảm) nên họ không thiết kế được thí nghiệm có kiểm soát và bị nhà ngoại cảm làm xiếc” (Việt Tiên, 2007).

Như vậy, có thể thấy báo chí không chỉ phân luồng hiện tượng *tìm cốt người âm* mà còn chỉ ra các quan điểm đa chiều về hiện tượng này và gắn với nó là một loạt minh chứng nhằm biện minh cho những luận điểm trái ngược nhau. Thậm chí, chủ đề của các cuộc tranh luận cũng không ngừng vận động, phát triển trong hơn hai thập kỷ qua.

3. Một điều dễ nhận thấy là cuối thập niên 80 đến nay, số lượng bài báo phản ánh về ngoại cảm tìm mộ tăng lên đáng kể. Trong nửa cuối thập kỷ 80 đến nửa đầu thập kỷ 90 người ta thấy phần lớn là các bài báo có quan điểm phản đối ngoại cảm. Ngược lại, vào nửa sau thập kỷ 90 sang năm 2000, báo chí đăng tải nhiều hơn các ý kiến ủng hộ ngoại cảm (Ngọc Trần, 1994; Phạm Quang Đầu, 1997; Phạm Thùy Hương, 1997...). Từ 2000 đến nay (đặc biệt từ sau năm 2007), số lượng các bài báo có quan điểm ủng hộ tăng lên nhanh chóng, vượt trội các bài báo theo khuynh hướng phản đối ngoại cảm. Trong cuộc tranh biện năm 2007, một tác giả cho biết mối tương quan số lượng như sau:

“Đã có một số bài báo, quyền sách dẫn ra những bằng chứng về sự lừa đảo của các nhà ngoại cảm nổi tiếng nhất hiện nay, nhưng những bài viết ấy nhanh chóng bị lấn át trong một rừng bài ngợi ca, tán phục (trên những tờ báo có uy tín và đông đảo bạn đọc nhất!)” (Trần Quang Đại, 2007).

Việc thay đổi về nội dung phản ánh khiến cho dung lượng các bài báo đề cập đến ngoại cảm tìm mộ từ cuối thập kỷ 80 đến nay có sự đổi khác. Nếu như trước đây, các bài báo có dung lượng khiêm tốn từ 900 đến

1.500 chữ thì nay có khoảng 2.500 chữ. Đặc biệt, các bài viết trên báo điện tử thường có dung lượng lớn hơn, trung bình khoảng 3.500 chữ, nhiều nhất là gần 5.000 chữ. Nguyên nhân là báo điện tử không bị giới hạn số trang như báo in truyền thống.

Thay vì chỉ đăng tải một hoặc hai bài viết đơn lẻ trước đây, báo chí hiện nay có xu hướng tập trung trình bày vấn đề ngoại cảm trong nhiều kỳ liên tục. Đây là cách làm thường thấy của nhiều tờ báo. Đây cũng là cách để các ý kiến có cơ hội tranh luận với nhau và độc giả được thông tin từ nhiều chiều, đồng thời độc giả cũng có cơ hội được báo chí trao tiếng nói.

Các nhà báo thường phản ánh vấn đề *tìm cốt người âm* trong chuyên mục văn hóa đời sống hoặc pháp luật, an ninh cảnh giác... Các tờ báo điện tử có ưu thế hơn nhờ khả năng tạo đường "link" nhằm kết nối các bài viết có cùng chủ đề với nhau để người đọc tiện theo dõi (Báo điện tử Vietimes: www.vietimes.com.vn).

Trước đây, trong hầu hết các bài viết về ngoại cảm tìm mộ, giống như lời nhận xét của Hoàng Văn Chung "ảnh được dùng hoặc là chất lượng rất thấp (đen trắng, góc chụp nghèo nàn) hoặc là không hề có ảnh minh họa" (Hoàng Văn Chung, 2006, tr. 102). Tuy nhiên, từ năm 2000 đến nay, nhiều tờ báo đã khắc phục nhược điểm này. Một số tờ báo in truyền thống tuy sử dụng ảnh tư liệu đen trắng nhưng có góc độ bấm máy đa dạng, đặc tả, chứa đựng hàm ý rõ ràng. Ảnh màu có xu hướng được sử dụng ngày một nhiều hơn. Đặc biệt, một số ảnh không chỉ thể hiện tính mỹ thuật mà còn thể hiện giá trị tư liệu

về vật tùy táng, đặc điểm nhân dạng, đặc điểm xương cốt, những con vật lạ dẫn đường, hành động kỳ lạ trong quá trình tìm mộ, bản đồ mộ chí cùng đặc điểm địa hình... giàu sức thuyết phục (Hoàng Minh Đức, 2007; Hoàng Anh Sướng, 2007; Nguyễn Anh Tuấn, 2007). Có một sự thay đổi đáng kể trong loạt bài viết từ sau năm 2007, đặc biệt là những bài được đăng trên báo điện tử. Trung bình mỗi bài báo có tối thiểu một ảnh màu, nhiều là bốn, năm chiếc. Trong một số loạt bài báo phản đối ngoại cảm giả danh, những tấm ảnh chụp người thực, vật thực với nhiều góc độ bấm máy và khung hình thể hiện rõ sự ngụ ý. Nhiều ảnh châm biếm có sức gợi mở cũng được phối hợp sử dụng (Phạm Hữu Hạnh, 2007; Nhóm phóng viên Vietimes, 2007a-f; Hoài Giang, 2007).

Các bài báo ngày càng liên tục cập nhật, đa dạng cách thức thể hiện. Những vấn đề về kỹ thuật và mỹ thuật của các bài viết ngày càng được chau chuốt nhằm đảm bảo sức hấp dẫn, lôi cuốn sự tò mò của độc giả. Các bài viết có logic về hình thức; nhờ vậy, đã tạo sự thoải mái và dễ dàng cho người đọc. Để tranh luận, các nhà báo sử dụng linh hoạt các thủ pháp, hình thức báo chí: từ phóng sự đến phỏng vấn nhà ngoại cảm, người trong cuộc, những chuyên gia, các nhà nghiên cứu...

Nhiều bài báo sau đó còn được tập hợp in thành sách, phóng sự dài kỳ phát hành với số lượng lớn và tái bản nhiều lần (Nguyễn Đình Phúc, 2002; Trần Ngọc Lân, 2006; Hoàng Anh Sướng, 2007; Lê Mai Dung, 2007; Nguyễn Chu Phác, Hàn Thụy Vũ, 2007; Đỗ Kiên Cường, 2000, 2001, 2006; Phạm Ngọc Dương, 2007).

Các tác giả những bài báo có quan điểm ủng hộ và phê phán ngoại cảm hai thập kỷ qua đã có những đổi thay về ngôn ngữ trình bày. Nếu như trong những năm 1990 họ hạn chế sử dụng những thuật từ: “ngoại cảm”, “tâm linh”, “người âm”, “vong linh”... được xem là mang tính nhạy cảm² thì nay những cụm từ này trở nên khá quen thuộc trong các bài viết của họ. Sự thay đổi cũng dễ nhận thấy trong ngôn ngữ của những tác giả phê phán ngoại cảm. Thập kỷ trước, họ thường sử dụng các từ như: “thủ đoạn”, “trò lừa bịp”, “lừa đảo”... Ngày nay, độc giả của họ vẫn có thể cảm nhận rõ ràng định hướng nội dung các bài viết của họ mà không cần tới những từ ngữ trên.

4. Đội ngũ tác giả các bài viết liên quan đến *tim cốt người âm* trong những năm qua có sự thay đổi cả về chất và lượng. Đến năm 2000, người ta thấy đa số tác giả là các phóng viên của các tòa báo, một số ẩn danh, ghi là P.V., ban CT-VX... (báo Hải Dương, số 96 (12/8/1997), tr. 1-3; báo An ninh Hải Phòng, số 253 (20-8/25-8-1997) và số 254 (26-8/2-9-1997), tr. 1, 8; báo An ninh thế giới, số 206 (7/12/2000), tr. 1, 4, 5; Thời báo kinh tế Việt Nam, số 111 (15/9/2000), tr. 11) thì nay sự ẩn danh như trên trở nên hiếm gặp. Đội ngũ tác giả được mở rộng với đa dạng nghề nghiệp; trong đó, một số là nhà nghiên cứu am hiểu vấn đề ngoại cảm, người có địa vị, danh tiếng trong xã hội. Nhiều người đã hoặc đang tham gia vào các khóa

học hay hội thảo khoa học về nghiên cứu ngoại cảm ở nước ngoài.

Các tác giả viết về ngoại cảm tìm mộ những năm gần đây đã phần nào khắc phục được những hạn chế về kiến thức liên quan đến vấn đề ngoại cảm. Ở các bài viết có quan điểm ủng hộ ngoại cảm *tim cốt người âm*, các tác giả có tham vọng chứng minh sự tồn tại của linh hồn bằng cách trình bày và sử dụng ngôn ngữ một cách thận trọng hơn. Phía bên kia cuộc tranh luận, những người theo xu hướng phản đối cũng không cứng nhắc với quan điểm xem ngoại cảm tìm mộ là hiện tượng mê tín dị đoan. Họ đã thừa nhận tính xác thực năng lực ngoại cảm *tim cốt người âm*, nhưng đồng thời thể hiện sự không khoan nhượng với sự lạm dụng ngoại cảm.

Trong thập kỷ trước, hầu như các bài viết chỉ có duy nhất tiếng nói của tác giả và nhân chứng, bị phê phán mang tính chủ quan trong phát ngôn vì hiếm khi có sự tham vấn ý kiến của chuyên gia. Hiện nay, báo chí (đặc biệt là báo điện tử) đã có sự hợp tác với đội ngũ chuyên gia, trao tiếng nói cho họ và đưa cơ hội phản hồi đến cho công chúng. Loạt bài của báo Vietimes trong cuộc tranh luận năm 2007 là một ví dụ điển hình.

Kết luận

Trong bối cảnh mở cửa, hội nhập quốc tế và mở rộng dân chủ hoá các mặt đời sống xã hội của thời kỳ Đổi mới, vấn đề ngoại cảm tìm mộ - một vấn đề được xem là tế nhị đối với giáo dục tư tưởng trong cơ chế quan liêu, bao cấp - được thông tin, bàn thảo rộng và mở trên mặt báo chí. Những quan điểm, ý kiến, cách tiếp cận, nhận thức khác nhau, thậm chí trái ngược nhau xung quanh vấn đề

² Đến năm 2002, để được cấp giấy phép xuất bản một cuốn sách tập hợp những bài báo, câu chuyện, ý kiến về vấn đề ngoại cảm tìm mộ, tác giả đã phải “ngụy trang” nó như một cuốn tiểu thuyết và xuất bản nó ở Hải Phòng thay vì ở Hà Nội (Nguyễn Đình Phúc (2002), *Còn mãi một tình thương*, Nxb Hải Phòng).

này đều được đăng tải trên các loại báo chí khác nhau. Nhờ đó, các bên quan tâm đều có cơ hội tham gia; bạn đọc được tiếp cận với thông tin đa chiều và nhận thức vấn đề ngoại cảm tìm mộ dần dần được phát triển trên cơ sở những kết quả nghiên cứu khoa học và thực tiễn khách quan của đời sống.

Tài liệu tham khảo

1. Ban CT-VX (1997), “Cần dẹp ngay những hoạt động trái phép của nhà ngoại cảm Nguyễn Văn Liên”, *Báo Hải Dương*, Số 96 (12/8/1997), tr. 1-3.
2. Phạm Quang Bình (2005), “Bước đầu tìm hiểu bản chất, nguồn gốc các hiện tượng ngoại cảm của con người”, *Tạp chí Tâm lý học*, Số 12, tr. 58-63.
3. Bộ môn Cận tâm lý (2000), *Báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát khả năng đặc biệt của cô Nguyễn Thị Phương - Hàm Rồng - Tỉnh Thanh Hóa*, Hà Nội.
4. Hoàng Văn Chung (2006), “Vài vấn đề về báo chí viết về các dạng thức tôn giáo mới ở Việt Nam hiện nay”, trong: Kỳ yếu hội nghị “*Approaching Vietnam's Contemporary Cultures Conference*” (ngày 2-6 tháng 12 năm 2006), Viện Nghiên cứu Văn hóa, tr. 100-131.
5. Đỗ Kiên Cường (2000), *Lý giải các hiện tượng dị thường*, Nxb Trẻ, Tp. Hồ Chí Minh.
6. Đỗ Kiên Cường (2001), *Hiện tượng tâm linh*, Nxb Trẻ, Tp. Hồ Chí Minh.
7. Đỗ Kiên Cường (2006), *Lý giải các hiện tượng dị thường Huyền thoại và Sự thật*, Nxb Trẻ, Tp. Hồ Chí Minh.
8. Đỗ Kiên Cường (2007a), “*Thực nghiệm nhanh*” - “*án tử*” cho ngoại cảm giả danh, (3/10/2007), trên trang www.vietimes.com.vn (truy cập ngày 10/10/2007).
9. Đỗ Kiên Cường (2007b), *Thực hư ngoại cảm - Cái nhìn khoa học chân chính*, (1/10/2007), trên trang www.vietimes.com.vn (truy cập ngày 10/10/2007).
10. C. G. (2001), “Bắt kẻ giả danh nhà ngoại cảm Nguyễn Văn Liên”, *Báo Công an nhân dân*, 1112 (ngày 27/5/2001), tr. 1.
11. Lê Mai Dung (2007), *Bí ẩn của các nhà ngoại cảm Việt Nam*, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.
12. Phạm Ngọc Dương (2007), *Hiện tượng ngoại cảm - Hiện thực và lý giải*, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.
13. Trần Quang Đại (2007), *Lừa đảo một gia đình là lừa đảo cả một lương tâm xã hội*, (10/10/2007), trên trang www.vietimes.com.vn (truy cập ngày 10/10/2007).
14. Phạm Quang Đầu (1997), “Nguyễn Văn Liên - một khả năng ngoại cảm đặc sắc”, *Thế giới mới*, Số 235, ngày 12/05/1997, tr. 14-17.
15. Tùng Đệ (1997), “Trăm nghe không bằng một thấy về nhà ngoại cảm Nguyễn Văn Liên”, *Chuyên mục Kinh tế xã hội, báo Tiền Phong*, ngày 9/12/1997, tr. 8.
16. Hoàng Minh Đức (2007), “Hành trình tìm mộ liệt sỹ Trường ban thường trực quốc hội đầu tiên” (3 kỳ), *Báo Người đại*

biểu nhân dân, ngày 22/6/2008; www.ndbnd.com.vn (truy cập ngày 27/7/2008).

17. Hoài Giang (2007a), *Phản hồi “ngoại cảm tìm mộ” - Sự thực là đây (phần I)?* (22/10/2007), trên trang www.vietimes.com.vn (truy cập ngày 22/10/2007).

18. Hoài Giang (2007b), *Phản hồi “ngoại cảm tìm mộ” - Sự thực là đây (phần II)?* (24/10/2007), trên trang www.vietimes.com.vn (truy cập ngày 24/10/2007).

19. Phạm Hữu Hạnh (2007), *Gửi các nhà ngoại cảm giả danh*, (2/10/2007), www.vietimes.com.vn (truy cập ngày 7/11/2007).

20. Khắc Hiền (2006), *“Nhà ngoại cảm” rờm nguy tạo hại cốt liệt sĩ*, (16/10/2006), trên trang www.tienphongonline.com.vn (truy cập ngày 11/11/2007).

21. Phạm Thùy Hương (1997), “Người tìm mộ từ xa”, *Tap chí Kiến thức ngày nay*, Số 10, tháng 9 năm 1997, tr. 16-17.

22. Đào Nguyên Lan (2000), “Hiện tượng “Cô Phương - Thanh Hóa” khả năng kỳ lạ hay trò lừa đảo”, *Chuyên san Nhà báo và công luận*, tháng 7 năm 2000, tr. 8, 9, 33.

23. Trần Ngọc Lân (2006), *Những câu chuyện về thế giới tâm linh*, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.

24. Liên hiệp Khoa học công nghệ tin học ứng dụng, Viện Khoa học hình sự, Trung tâm Bảo trợ văn hóa kỹ thuật truyền

thông (2001), *Báo cáo tổng kết chương trình khảo nghiệm khoa học tìm mộ từ xa bằng khả năng đặc biệt (giai đoạn II)*, Hà Nội.

25. Đinh Kiều Nguyên (2001), *Hành trình tìm mộ đồng chí Nguyễn Đức Cảnh*, trên trang www.anninhthudo.vn (truy cập ngày 11/11/2007).

26. Xuân Nguyên (1997), “Quản lý hoạt động của các nhà ngoại cảm”, *Báo Lao động xã hội* (3/9/1997), tr. 1.

27. Nhóm phóng viên chính trị xã hội (1997), “Thử vén bức màn “bí mật” của nhà ngoại cảm Nguyễn Văn Liên”, *Báo Hải Dương*, Số 77, ngày 1/7/1997, tr. 1, 4.

28. Nhóm phóng viên Vietimes (2007a), *Cái vòng tròn ngó ngán* (Kỳ 1), trên trang www.vietimes.com.vn (truy cập ngày 18/9/2007).

29. Nhóm phóng viên Vietimes (2007b), *Mạch đập thì thật nhưng máu thì đen* (Kỳ 2), trên trang www.vietimes.com.vn (truy cập ngày 18/9/2007).

30. Nhóm phóng viên Vietimes (2007c), *Sáu ngày ly kỳ tìm mộ* (Kỳ 3), trên trang www.vietimes.com.vn (truy cập ngày 19/9/2007).

31. Nhóm phóng viên Vietimes (2007d), *Khi ngoại cảm chiếu yêu khoa học* (Kỳ 4), trên trang www.vietimes.com.vn (truy cập ngày 21/9/2007).

32. Nhóm phóng viên Vietimes (2007e), *Nếu tham gia thử nghiệm chết là chuyện bình thường* (Kỳ 5), trên trang www.vietimes.com.vn (truy cập ngày 21/9/2007).

33. Nhóm phóng viên Vietimes (2007f), *Không được lạm dụng thần thánh* (Kỳ 6), trên trang www.vietimes.com.vn (truy cập ngày 21/9/2007).
34. Nguyễn Chu Phác, Hàn Thụy Vũ (2007). *Hành trình thiêng liêng tìm hài cốt liệt sỹ - sự mách bảo tâm linh và những khả năng kỳ diệu của con người*, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.
35. Nguyễn Đình Phúc (2002), *Còn mãi một tình thương*, Nxb Hải Phòng.
36. P. V. (1997), “Cần làm sáng tỏ hiện tượng nhà ngoại cảm Nguyễn Văn Liên ở huyện Tứ Kỳ, Hải Dương”, *Báo An ninh Hải Phòng*. Số 253 (ngày 20-8/25-8-1997) và Số 254 (ngày 26-8/2-9-1997), tr. 1, 8.
37. P.V. (2000a). “Những trò bịp mới thông qua “dịch vụ tìm mộ liệt sỹ””, *Báo An ninh thế giới*. Số 206, ngày 7/12/2000. tr. 1, 4, 5.
38. P.V. (2000b). “Có một dịch vụ vong hồn” (4 kỳ), *Thời báo kinh tế Việt Nam*. Số 111, ngày 15/9/2000, tr. 11.
39. Hoàng Anh Sướng (2007), *Câu chuyện của nhà ngoại cảm - Thiên phóng sự đặc sắc*. Nxb Hội nhà văn, Hà Nội.
40. Khai Thiên (2007), *Thương tọa Thích Thanh Duệ: “Ngoại cảm” không nói chuyện với hồn*, trên trang www.vietimes.com.vn (truy cập ngày 5/10/2007).
41. Hoàng Bá Thịnh (2007), “Vài nét về đời sống văn hóa tâm linh cư dân vạn đò”. *Tạp chí Dân tộc học*. Số 3, tr. 15-21.
42. Việt Tiên (2007), *Đổ Kiên Cường: chiến binh “quét sạch” ngoại cảm giả danh*, trên trang www.vietimes.com.vn (truy cập ngày 8/10/2007).
43. Ngọc Trần (1994), “Những liệt sỹ ở ngục Chín Hàm”, *Báo Thông tin Cựu chiến binh* (12/1994), tr. 4.
44. Trung tâm Nghiên cứu tiềm năng con người (TTNCTNCN) (2001), *Báo cáo nội dung, kết quả nghiên cứu, kết luận và kiến nghị: “Đề tài khoa học công nghệ TK 05” - Nghiên cứu tìm mộ bằng phương pháp đặc biệt*, Hà Nội.
45. Trung tâm Nghiên cứu tiềm năng con người (2003), *Kỷ yếu hội thảo khoa học lần thứ II về các khả năng tiềm ẩn của con người*, Hà Nội.
46. Trung tâm Nghiên cứu tiềm năng con người (2003), *Báo cáo tổng kết đề tài: Bước đầu nghiên cứu một số khả năng đặc biệt của con người*, Hà Nội.
47. TTCCB (2000), “Sự thật về một số trường hợp lừa dối của mấy “nhà ngoại cảm””, *Chuyên mục CCB hỏi - CCB trả lời*, *Báo Thông tin Cựu chiến binh*, Số 84, (7/2000), tr. 29-32.
48. Nguyễn Anh Tuấn (2007), “Hành trình kỳ lạ đi tìm mộ cụ Nguyễn Văn Tố”, *Báo An ninh thủ đô*, Số 2089 (31/7/2007), tr. 11; Số 141 (29/7/2007), tr. 23; Số 2088 (30/7/2007), tr. 11.
49. T.V. (2007), *Nhờ nhà ngoại cảm xác định danh tính 47 liệt sỹ*, trên trang www.ca.cand.com.vn (truy cập ngày 23/8/2007).